

Bản án số: 30/2020/HS-ST  
Ngày: 02-7-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Hoàng Thị Thiện Lai.

+ Ông Huỳnh Tấn Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên, thư ký Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020, tại ấp AL, xã ATT, huyện CM, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2020/HS-ST ngày 25 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 và thông báo về việc thay đổi thời gian, địa điểm mở phiên tòa số 28/TB-TA ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Phùng Thanh L (X), sinh năm 1983, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 638/47, LTT, phường BHH, Q BT, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: tài xế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; con ông Phùng Văn P, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1955; vợ: Nguyễn Thị Trúc X, sinh năm 1989; có 02 người con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013; anh, chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là người thứ ba.

*Quá trình nhân thân:* Từ nhỏ sống chung cha mẹ, đi học đến lớp 10 nghỉ.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị tạm giam ngày 19/02/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Phùng Thanh L, sinh năm 1985; nơi cư trú: số 638/47, khu phố 1, phường BHH, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Hồng T (M), sinh năm 1993: ấp HP, xã PH, huyện PT, tỉnh An Giang (vắng mặt).

*Người làm chứng:*

- Ngô Văn C, sinh năm 1967; nơi cư trú: số 375 TKTQ, phường TQ, quận TP,

Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Phạm Văn S (E), sinh năm 1998; đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị Thúy P, sinh năm 1958; nơi cư trú: ấp T1, xã HA huyện CM, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- Ông Phùng Văn P, sinh năm 1950; nơi cư trú: số 638/47 Lê Trọng Tấn, phường BHH, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Nguyễn Thị Trúc X, sinh năm 1989; nơi cư trú: số 638/47 Lê Trọng Tấn, phường BHH, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Lê Trung Phi T, sinh năm 1990; nơi cư trú: số 51/1 LTT, phường TT, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Hà Kim N (T), sinh năm 2002: ấp AQ, xã HAD, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 19/02/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an xã HA phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và ma túy - Công an huyện CM bắt quả tang Phùng Thanh L và Nguyễn Thị Hồng T, tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ “LL” ngụ tổ 22, ấp T1, xã HA, mục đích để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Nguyễn Thị Hồng T gồm 01 túi xách màu đen bên trong có 01 bọc nilon có rãnh khóa một đầu viên màu đỏ chứa 02 viên nén (01 viên màu tím, 01 viên màu vàng) và 01 điện thoại di động Iphone 7 màu vàng gold; thu giữ của Phùng Thanh L gồm 01 bọc nilon có rãnh khóa một đầu viên màu đỏ bên trong có 02 bọc nilon có rãnh khóa một đầu viên màu xanh chứa chất tinh thể màu trắng và 08 viên nén (06 viên màu xanh lá cây, 02 viên màu xanh dương) được để trong xe ô tô biển số 51A-608.18 (xe do L điều khiển xe đậu trong nhà nghỉ Linh Linh) và 02 điện thoại di động (01 điện thoại Iphone 6 màu hồng, 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng); thu của Phùng Thanh L 01 xe ô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 51A-608.18.

\* Căn cứ Kết luận giám định số 46/KLGT-PC09(MT) ngày 25/02/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: Mẫu gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 4,1192 gam và loại MDMA, có khối lượng 1,7816 gam. Riêng, 02 viên nén hình tròn (01 viên màu tím có khối lượng 0,1377 gam và 01 viên màu vàng có khối lượng 0,1337 gam), có tổng khối lượng 0,2714 gam, không phải là ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CM khởi tố, tạm giam L để điều tra xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 23/CT.VKS ngày 25 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện CM đã truy tố bị cáo Phùng Thanh L về tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249, Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày nội dung luận tội: Giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo Phùng Thanh L. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo Phùng Thanh L từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

\*Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

\*Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: tài liệu đồ vật, tài liệu do bị cáo sử dụng làm phương tiện, công cụ phạm tội.

\* Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu hồng (đã qua sử dụng).

\* Trả lại cho bị cáo Phùng Thanh L 01 điện thoại Iphone X màu trắng đã qua sử dụng.

\* Trả lại cho Nguyễn Thị Hồng T 01 điện thoại Iphone 7 màu vàng gold đã qua sử dụng và 01 túi xách màu đen.

+ L khai mua ma túy của người tên D (không rõ họ, địa chỉ), hiện chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau. Riêng, 02 lần mua ma túy của D trước đó, do không thu giữ được vật chứng để giám định, nên không có cơ sở quy kết L phạm tội nhiều lần.

+ Cơ quan điều tra thu giữ 02 viên nén (01 viên màu tím và 01 viên màu vàng) trong túi xách của Nguyễn Thị Hồng T (Mỹ), kết luận giám định không phải ma túy, nên Cơ quan điều tra không xử lý. Riêng, L khai nhờ T nhận dùm ma túy của D, hiện T đã đi khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm nhưng chưa có kết quả, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

+ Ngô Văn C và Phạm Văn S (Ếch) mặc dù không cùng L sử dụng ma túy, nhưng biết L cất giấu ma túy mà không tố giác là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, ngay trong đêm Cơ quan điều tra đã kịp thời phát hiện bắt quả tang L, nên không xử lý C và S, nhưng cũng cần nhắc nhở, giáo dục tại phiên tòa.

+ L cho L mượn xe ô tô biển số 51A-608.18, nhưng không biết L cất giấu ma túy trong xe bị bắt, nên Cơ quan điều tra không xử lý L.

Đối với xe ô tô biển số 51A-608.18 của L mua để sử dụng, L mượn xe nói đi đám cưới. L không biết L tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại cho L nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Thanh L thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: ông Phùng Thanh L trình bày: Xe ô tô biển số 51A-608.18 của L mua để sử dụng, L mượn xe nói đi đám cưới. L không biết L tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện, L đã nhận lại xe và giấy chứng nhận đăng ký xe, không yêu cầu gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa nhưng người liên quan Nguyễn Thị Hồng T và những người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, những người vắng mặt tại phiên tòa hôm nay đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không gây cản trở cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Phùng Thanh L thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong giai đoạn điều tra, truy tố, lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Ketamine, có khối lượng 4,1192 gam và MDMA có khối lượng 1,7816 gam. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Là công dân đều phải biết ma túy là một chất độc dược, hủy hoại sức khỏe, là nguyên nhân phát sinh những loại tội phạm khác. Nước ta và các nước trên thế giới đều áp dụng mọi biện pháp ngăn chặn và bài trừ việc sản xuất, mua bán, tàng trữ chất ma túy dù dưới bất cứ hình thức hay thủ đoạn nào. Bất kỳ ai có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy đều được xem là hành vi nguy hiểm cho xã hội, sẽ bị xử lý kịp thời và nghiêm minh.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có điều kiện làm ăn chân chính để nuôi sống bản thân và gia đình nhưng ngược lại để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây nguy hiểm cho xã hội, không những đã tiếp tay cho bọn tội phạm mà cũng là nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần

có một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với việc L khai mua ma túy của người tên D (không rõ họ, địa chỉ), hiện chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau. Riêng, 02 lần mua ma túy của D trước đó, do không thu giữ được vật chứng để giám định, nên không có cơ sở quy kết L phạm tội nhiều lần là có cơ sở.

- Đối với việc Cơ quan điều tra thu giữ 02 viên nén (01 viên màu tím và 01 viên màu vàng) trong túi xách của Nguyễn Thị Hồng T (Mỹ), kết luận giám định không phải ma túy, nên Cơ quan điều tra không xử lý. Riêng, L khai nhờ T nhận dùm ma túy của D, hiện T đã đi khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm nhưng chưa có kết quả, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là có cơ sở.

- L cho L mượn xe ô tô biển số 51A-608.18, nhưng không biết L cất giấu ma túy trong xe bị bắt, nên Cơ quan điều tra không xử lý L là có cơ sở.

Đối với Phùng Thanh L cho L mượn xe ô tô biển số 51A-608.18 đi đám cưới. L không biết L tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện, L đã nhận lại xe và giấy chứng nhận đăng ký xe, không yêu cầu gì thêm nên hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: lượng ma túy khi thu giữ bị bắt quả tang là vật cấm lưu hành và các vật dụng được dùng vào việc sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu hồng (đã qua sử dụng) bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại Iphone X màu trắng đã qua sử dụng không liên quan đến việc phạm tội nên cần giao trả cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại Iphone 7 màu vàng gold đã qua sử dụng và 01 túi xách màu đen của Nguyễn Thị Hồng T không liên quan đến việc phạm tội nên cần giao trả cho T số tài sản trên.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.*

Tuyên bố bị cáo Phùng Thanh L (X) phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Thành L (X) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/02/2020.

*2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

\* Tịch thu tiêu hủy vật chứng được thu giữ trong quá trình điều tra gồm:

- Phong bì số 01: Được niêm phong (Vụ số: 46/KLGT-PC09(MT) ngày 25/02/2020 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CM, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K và Đặng Hữu T. Bên trong có mẫu vật (M1, M2 đã sử dụng hết trong quá trình giám định), không phải là ma túy.

- Phong bì số 02: Được niêm phong (Vụ số: 46/KLGT-PC09(MT) ngày 25/02/2020 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CM, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K và Đặng Hữu T. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định:

+ Mẫu M3 có khối lượng: 3,9803g (ba phẩy chín tám không ba gam), là ma túy loại Ketamine.

+ Mẫu M4 có khối lượng: 0,3359g (không phẩy ba ba năm chín gam), không phải là ma túy.

+ Mẫu M5, M6 có khối lượng: 1,1708 (một phẩy một bảy không tám gam), là ma túy loại MDMA.

\* Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu hồng đã qua sử dụng.

\* Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Iphone X màu trắng đã qua sử dụng.

\* Trả lại cho Nguyễn Thị Hồng T 01 điện thoại Iphone 7 màu vàng gold và 01 túi xách màu đen đã qua sử dụng

(Hiện vật chứng trên do Cơ quan thi hành án dân sự huyện CM quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/6/2020).

*3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phùng Thanh L được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Hồng T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Chợ Mới (2);
- VKSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Cơ quan Điều tra (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục Thi hành án DS huyện (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Văn Dương**





